

Số: **127**/2021/VHNGĐ-ST

Thành phố Vinh, ngày 08 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH**

Căn cứ vào điều 32, 33, 34, 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 26 tháng 4 năm 2021 giữa những người yêu cầu:

- **Chị Đậu Thị H**; Sinh năm: 1987; Địa chỉ: Xóm P, xã H, thành phố V, tỉnh NA;

- Và **Anh Trần Chu S**; Sinh năm: 1985; Địa chỉ: Xóm P, xã H, thành phố V, tỉnh NA;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26/4/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về kết quả hòa giải thành đã được ghi nhận tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận các nội dung hòa giải thành như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đậu Thị H và anh Trần Chu S.

1.2. Về quan hệ con chung: Chị Đậu Thị H và anh Trần Chu S thống nhất vợ chồng có hai con chung là: Trần Gia P, sinh ngày: 01/11/2009 và Trần Ngọc Q, sinh ngày: 23/7/2013.

Ly hôn, chị Đậu Thị H và anh Trần Chu S cùng thống nhất thỏa thuận:

- Giao con chung là Trần Gia P, sinh ngày: 01/11/2009 cho anh Trần Chu S trực tiếp nuôi dưỡng.

- Giao con chung là Trần Ngọc Q, sinh ngày: 23/7/2013 cho chị Đậu Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Hai anh chị không phải cấp dưỡng nuôi con cùng nhau và đều có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở chị H, anh S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS thành phố Vinh
 - Chi cục THADS thành phố Vinh
 - Các đương sự
 - UBND xã H, TP V, NA
- (theo Giấy CNKH số 16/2009, ngày 18/02/2009)
- Lưu HS

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thanh Nga